

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 22 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Phước

Ông Huỳnh Tài Em

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 08/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thạch G** (Tên gọi khác: Đuốc), sinh năm 1989 tại Bạc Liêu;

Nơi cư trú: Ấp T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch V, sinh năm 1950 và bà Kim Thị C, sinh năm 1955; Anh, chị, em ruột: 07 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/01/2022 bị Chủ tịch UBND thị trấn H, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Bị khởi tố bị can ngày 08/7/2022, bị tạm giữ từ ngày 08/11/2022 và chuyển tạm giam cho đến nay; (Bị cáo có mặt)

*** Bị hại:**

+ Ông Võ Tấn S, sinh 1954, địa chỉ: Ấp Thị Trấn A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ, ngày 29/01/2022, Tiền U dùng xe máy nhãn hiệu Tarus (không nhớ biển kiểm soát do E trộm được ở xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi) chở Thạch G và Huỳnh Hữu T xuống khu vực chợ Hòa Bình để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nơi, Thành, U và Giàu đi vào lấy trộm của anh Võ Tấn S ở ấp

Thị trấn A, thị trấn H 01 chiếc xe Wave màu đỏ, không biển kiểm soát, có gắn 02 thùng sắt phía sau, còn Giàu thì đẩy chiếc xe rùa, sau đó cùng đẩy về nhà E. Thành và Giàu gỡ bỏ thùng đựng nước đá, gỡ bỏ mũ đầu xe Wave. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày thì cả ba cùng đem xe Wave trộm được lên vừa phế liệu của bà Nguyễn Thị Bích H tại phường 5, thành phố Bạc Liêu bán với giá 500.000 đồng, sau đó cả ba đến khu vực phường 7, thành phố Bạc Liêu mua ma túy về nhà sử dụng (*Bút lục 71-94; 96-109;152-166*).

Kết luận định giá số 16/KL-HĐĐGTS, ngày 24/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: 01 chiếc xe máy, loại Wave Trung Quốc, không biển kiểm soát, không rõ số máy, số khung, màu đỏ trị giá 500.000 đồng; 01 chiếc xe rùa phần khung bằng kim loại, phần thùng xe bằng kim loại màu xanh, có một bánh xe, phần khung kim loại nặng 8,7kg, phần thùng nhựa nặng 1,7kg trị giá 57.100 đồng; 02 thùng sắt tự chế, bằng kim loại, phần đáy có gắn miếng gỗ, phần thùng kim loại nặng 28,5kg, có giá 142.500 đồng. Tổng giá trị tài sản thời điểm ngày 29/01/2022 là 699.600 đồng (*Bút lục 48*).

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKSHB ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Thạch G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Thạch G và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Thạch G phạm tội Trộm cắp tài sản.

+ Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thạch G từ 04 đến 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét, giải quyết tại bản án số 43 ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện H nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại ông Võ Tấn S đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, xét thấy sự vắng mặt của bị hại không cản trở cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm và đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ trên, đủ căn cứ chứng minh: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 29/01/2022, tại khu vực chợ Hòa Bình thuộc ấp Thị Trấn A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, Thạch G cùng Tiền U và Huỳnh Hữu T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Võ Tấn S 01 chiếc xe máy loại Wave Trung Quốc, màu đỏ, không biển kiểm soát, không rõ số máy, không rõ số khung có giá trị 500.000 đồng; 01 chiếc xe rửa phần khung bằng kim loại, phần thùng xe bằng kim loại màu xanh, có một bánh xe, phần khung kim loại nặng 8,7kg, phần thùng nhựa nặng 1,7kg trị giá 57.100 đồng; 02 thùng sắt tự chế, bằng kim loại, phần đáy có gắn miếng gỗ, phần thùng kim loại nặng 28,5kg, có giá 142.500 đồng. Tổng giá trị tài sản thời điểm ngày 29/01/2022 là 699.600 đồng.

[3.2] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa hết thời hạn coi như chưa bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo Thạch G tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, thể hiện ý thức sống lệch lạc, xem thường pháp luật, xem nhẹ thành quả lao động của người khác. Không những thế, hành vi phạm tội của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã đầu thú. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Thạch G không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức và có thái độ ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Thạch G với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét, giải quyết tại bản án số 43 ngày 26/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện H đồng thời trong vụ án này bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Thạch G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Tiên U và Huỳnh Hữu T đã bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử tại bản án số 43 ngày 26/9/2022.

Đối với Nguyễn Thị Bích Huê do không biết tài sản do phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Giàu, U và Thành do không xác định được nhân thân nên điều tra xử lý sau.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thạch G 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 08/11/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Thạch G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Tâm

[7] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Nhựt Trường không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có

nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức và có thái độ ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Trường với mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Em: Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự; có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, bị cáo Em có khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện cho hưởng án treo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, cải tạo cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Thị Út Em 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29 tháng 9 năm 2021).

Giao bị cáo Dương Thị Út Em cho Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.